

Số: 01/2019/QĐST-KDTM

Tuyên Hóa, ngày 05 tháng 6 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 5 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 01/2019/TLST-KDTM ngày 05 tháng 4 năm 2019;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V (V Bank).

Địa chỉ: Số 89 L, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Đỗ Thành T – Chức vụ: Phó giám đốc khối pháp chế và kiểm soát tuân thủ, V BANK Hội sở.

Người được ông Đỗ Thành T uỷ quyền: Ông Đào Tùng L – Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ V BANK AMC.

Địa chỉ: 108 Trần Hưng Đạo, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

Bị đơn:

- Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1992

- Chị Hà Thị H, sinh năm 1993

Địa chỉ: Tiểu khu 2, thị trấn Đ, huyện T, tỉnh Quảng Bình.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn Ngân hàng TMCP V (V Bank) ông Đào Tùng L và bị đơn anh Nguyễn Văn H, chị Hà Thị H thoả thuận: Tính đến ngày 28/5/2019, anh Nguyễn Văn H, chị Hà Thị H còn nợ Ngân hàng TMCP V tổng số tiền là 496.942.446 đồng (Bốn trăm chín mươi sáu triệu chín trăm bốn mươi hai nghìn bốn trăm bốn mươi sáu đồng). Hai bên thoả thuận, nhất trí đến ngày 15/6/2019 anh Nguyễn Văn H, chị Hà Thị H phải thanh toán cho V Bank toàn bộ số tiền gốc, nợ lãi và các khoản phát sinh liên quan theo 03 hợp đồng tín dụng (Hợp

đồng tín dụng số LN1702210023315 ngày 27/02/2017; Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản đảm bảo và mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử số CN/VN0010306/201804/21 ngày 15/04/2018; Giấy đề nghị phát hành thẻ tín dụng và đăng ký sử dụng dịch vụ ngân hàng điện tử CN/VN0010306/201706/45 ngày 29/6/2017) tạm tính đến ngày 28/5/2019 là 496.942.446 đồng (Bốn trăm chín mươi sáu triệu chín trăm bốn mươi hai nghìn bốn trăm bốn mươi sáu đồng), trong đó nợ gốc là 434.925.992 đồng, nợ lãi là 62.016.454 đồng và tiền lãi phát sinh kể từ ngày tiếp theo (từ ngày 29/5/2019 trở đi).

Trường hợp anh Nguyễn Văn H và chị Hà Thị H không thanh toán tổng số tiền trên thì ngân hàng có quyền tự xử lý hoặc yêu cầu cơ quan Thi hành án xử lý tài sản đảm bảo theo quy định của pháp luật để thu hồi nợ theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1702210023315 ngày 27/02/2017 là: Xe ô tô Chevrolet Cruze LT 1.6L, số khung RLLJF696EHH942632, biển kiểm soát 73A-074.20 mang tên anh Nguyễn Văn H, theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 013177 do phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Quảng Bình cấp ngày 24/02/2017.

- Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Anh Nguyễn Văn H và chị Hà Thị H thuận chịu toàn bộ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm có giá ngạch theo quy định với số tiền là 11.938.849 đồng (bằng 50% mức án phí theo quy định đối với trường hợp vụ án phải đưa ra xét xử).

Ngân hàng TMCP V (V Bank) đã nộp số tiền tạm ứng án phí là 11.539.000 đồng nay không phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm và được nhận lại toàn bộ số tiền đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình theo biên lai số 0003769 ngày 05/4/2019.

Kể từ ngày tiếp theo (ngày 29/5/2019) anh Nguyễn Văn H và chị Hà Thị H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Tuyên Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đoàn Thị Bích Thuỷ